

THÔNG BÁO
Về việc yêu cầu báo giá các sản phẩm vi chất dinh dưỡng

Trung tâm Y tế huyện Phú Thiện có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở lựa chọn nhà thầu cho gói thầu “ Mua sắm sản phẩm vi chất dinh dưỡng phục vụ Nội dung 3” Cải thiện dinh dưỡng” thuộc Dự án 7 Chăm sóc sức khỏe nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân tộc thiểu số, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em năm 2024 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024” với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế Phú Thiện, Tổ dân phố 3, Thị trấn Phú Thiện, Huyện Phú Thiện, Tỉnh Gia Lai.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Lê Đình Phát, Nhân viên Khoa Dược-TTB-VTYT, Điện thoại: 0395040204,

Email: dinhphat95@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Khoa Dược-TTB-VTYT, Trung tâm Y tế huyện Phú Thiện. Tổ dân phố 3, Thị trấn Phú Thiện, Huyện Phú Thiện, Tỉnh Gia Lai.

- Nhận qua Email: kd.ttytphuthien@gmail.com

4. Thời gian tiếp nhận báo giá:

- Thời gian nộp báo giá: từ 15h00 ngày 05/7/2024 đến trước 16h00 ngày 16/7/ 2024.

- Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời gian có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 16/7/2024

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

Danh mục hàng hoá có Phụ lục chi tiết kèm theo.

Lưu ý: Đơn vị báo giá đính kèm thêm Giấy phép lưu hành, Giấy chứng nhận đăng ký đối với sản phẩm vi chất dinh dưỡng.

Trân trọng kính thông báo!

Nơi nhận:

- Các đơn vị cung cấp sản phẩm dinh dưỡng trong và ngoài tỉnh;
- Lưu: VT.



GIÁM ĐỐC

Phạm Chí Quang



DANH MỤC SẢN PHẨM ĐƯỢC DUYỆT DỰ ÁN 7 NĂM 2024

(Kèm theo Thông báo số 66/TB-TTYT ngày 5 tháng 7 năm 2024 của Trung tâm Y tế Phú Thiện)

STT	Nội dung mua sắm	Đơn vị tính	Hàm lượng quy định theo Quyết định số 3452-QĐ-BYT ngày 6/9/2023, Số tay Hướng dẫn GNBV năm 2024, Quyết định số 4487/QĐ-BYT ngày 18/8/2016 của Bộ Y tế	Số đối tượng	Số lượng
1	Vi chất cho trẻ em suy dinh dưỡng từ 6 tháng đến 59 tháng tuổi bị suy dinh dưỡng thấp còi	Gói	Sắt* (mg): 7,1-13,4	13	780
			Kẽm (mg): 2,3-7		
			Vitamin A(mcg): 300-400		
2	Vi chất dinh dưỡng cho phụ nữ có thai	Viên	Sắt (mg): 30-44,4	94	14.100
			Kẽm (mg): 15-20		
			Vitamin A(mcg): 700-800		
3	Sản phẩm điều trị trẻ suy dinh dưỡng cấp tính (RUTF)	Gói	Giá trị dinh dưỡng trong 100g RUTF: Năng lượng: 500-54 Kcal, Proteins: 10-12% NL, Chất béo: 45-60%NL, Natri < 290mg Kali: 1.100-1.400mg, Canxi: 300-600 mg, Phospho: 300-600mg, Magie: 80-235mg, Sắt: 10-14mg, Kẽm: 11-14mg, Đồng: 1,4-1,8mg, Selen: 20-40 µg, I ốt: 70-140 µg, Vitamin A: 0,8-1,1mg, Vitamin D: 15-2 µg, Vitamin E: ≥ 20mg, Vitamin K: 15-30µg, Vitamin B1: ≥ 0,5mg, Vitamin B2: ≥ 1,6mg, Vitamin C: ≥ 5mg, Vitamin B6: ≥ 0,6mg, Vitamin B12: ≥ 1,6µg, Axit Folic: ≥ 200µg, Niacin: ≥ 5mg, Axit Pantothenic: ≥ 3mg, Biotin: ≥ 60µg Omega 6: 3%-10%NL, Omega 3: 0,3%-2,5%NL	2	210
TỔNG CỘNG: 03 KHOẢN					

(*12,5mg sắt nguyên tố tương đương 37,5mg sắt fumarate, 62,5 mg sắt sulfate heptahydrate, 105mg sắt gluconate). Đối với các gốc sắt khác trên thị trường, đơn vị báo giá gửi các bảng nội dung chứng minh về sự quy đổi hàm lượng từ các gốc sắt khác về sắt nguyên tố.